

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày: 26 -9 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Chiến

Ông Trần Anh Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

- Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1981 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Thôn 8, xã A, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh B (đã chết) và Trần Thị C – sinh năm 1952; có vợ là Trương Thị Minh D – sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đoan Hùng. Có mặt

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 6, xã A1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đặng Văn F, sinh năm 1948

Nơi cư trú: Thôn 6, xã A1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phạm Văn G, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn 4, xã A1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Chị Ngô Thành H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn A2, xã A3, huyện A4, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn I, sinh năm 1976 (anh trai bị cáo)

Nơi cư trú: Khu A5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Chí K, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ 14, phường B1, thành phố B2, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn 4, xã A, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ 14, phường B1, thành phố B2, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

4. Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu C1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn C2, xã C3, huyện C4, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T, Ngô Chí K và Nguyễn Văn L là bạn học với nhau. Ngày 30/04/2019 T cùng với L, K và chị Nguyễn Thị M (là vợ của anh K) cùng nhau đi họp lớp tại nhà hàng Phú Quý ở thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, anh Ngô Chí K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 mượn của em gái là chị Ngô Thành H chở T cùng L và M đi theo đường tỉnh lộ 323 để về nhà. Khi đi đến khu vực chợ xã A, K thấy xe ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 của anh Phạm Văn G sinh năm 1985 ở thôn 4 xã A1, huyện Đ, do anh Nguyễn Văn E sinh năm 1987 ở thôn 6 xã A1 điều khiển đi cùng chiều phía trước nên bấm còi và đèn xi nhan xin vượt nhiều lần nhưng không được. Anh K tiếp tục điều khiển xe ô tô bám sát xe tải, khi đi được khoảng 300m đến địa phận thôn 4 xã A thì K điều khiển xe vượt lên trước được xe ô tô tải, sau đó đi sát vào lề đường ép xe ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 do anh Nguyễn Văn E điều khiển phải dừng lại mục đích để hỏi xem tại sao không cho xe vượt. Khi ô tô vừa dừng, Nguyễn Mạnh T từ trong xe của K đi xuống chỗ đầu ô tô tải. Anh Ngô Chí K, chị Nguyễn Thị M và Nguyễn Văn L đi xuống sau. Nguyễn Mạnh T và anh Nguyễn Văn E cãi chửi nhau rồi xảy ra xô sát. Nguyễn Mạnh T dùng tay nắm tắt liên tiếp vào mặt vào đầu của anh Nguyễn Văn E, dùng chân đạp vào vùng hông bên trái của anh E. Trong lúc anh E đang bị đau bụng thì T dùng tay phải nắm vào vùng thái dương bên trái của anh E đạp phần đầu thái dương bên phải vào thùng xe ô tô tải sau đó ngã đập đầu xuống đường. Nguyễn Mạnh T thấy anh E bất tỉnh nên quay trở lại xe ô tô bảo Ngô Chí K điều khiển xe ô tô về. Ngô Chí K và Nguyễn Thị M xuống xe sau, không trực tiếp nhìn thấy T đánh anh Nguyễn Văn E nhưng thấy anh E bất tỉnh nằm trên đất sợ phải chịu trách nhiệm nên điều khiển xe chở T về nhà sau đó đi xuống B2, còn anh Nguyễn Văn L vì nhà ở gần nên đi về luôn.

Anh Nguyễn Văn E bị thương được người dân đưa đi đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân XX cấp cứu đến ngày 04/05/2019 thì tử vong. Nguyễn Mạnh T sau

khi về nhà nhận được tin báo anh Công bị thương nặng nên đã bỏ trốn xuống tỉnh Vĩnh Phúc đến sáng 03/05/2019 thì tự đến Công an huyện Đoan Hùng đầu thú.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ chiếc xe ô tô ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 của anh Phạm Văn G cùng 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy tờ mua bán xe; tạm giữ của Ngô Chí K xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 cùng 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận thế chấp; tạm giữ của Nguyễn Mạnh T 01 áo phong cộc tay cổ tròn tối màu, 01 quần bò ngố màu xanh.

Ngày 04/05/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết và xét nghiệm vi thể của anh Nguyễn Văn E. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/TV/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận vi thể: *“Phù chảy máu não, màng não. Chảy máu da, mô liên kết dưới da. Viêm gan mãn tính. Xung hết tim, phổi, thận, lách”*. *“Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn E do: Chấn thương sọ não kín, nứt vỡ xương thái dương phải, giáp não, tụ máu nội sọ, phù não. Ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cấp không phục hồi”*.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho chị Ngô Thành H xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 cùng 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận thế chấp; trả cho anh Phạm Văn G chiếc xe ô tô ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67. Hiện tạm giữ 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy tờ mua bán xe của xe ô tô nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 và 01 áo phong cộc tay cổ tròn tối màu, 01 quần bò ngố màu xanh.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn E 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Gia đình anh E đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm khoản tiền nào.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSĐH ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều

51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (23/5/2019).

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả cho chị Ngô Thành H 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 cùng 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận thế chấp; trả cho anh Phạm Văn G 01 chiếc xe ô tô ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67.

- Trả lại cho anh Phạm Văn G 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy tờ mua bán xe.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay cổ tròn tối màu và 01 quần bò ngố màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh T.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 của Bộ luật dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 30/04/2019, trên đường tỉnh lộ 323 khu vực thuộc thôn 4 xã A, huyện Đ, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã dùng tay phải đâm vào vùng thái

đương trái của anh Nguyễn Văn E làm anh E đập đầu vào thùng xe ô tô tải sau đó ngã đập đầu xuống đất. Hậu quả anh E bị thương tích nặng dẫn đến tử vong. Hành vi của Nguyễn Mạnh T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 4 điều 134 BLHS. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 4 điều 134 của Bộ luật hình sự.

Khoản 4 Điều 134 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người...”

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Trước, trong và sau khi phạm tội, bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Bị cáo tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 và 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 54 thì “Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này”

Xét thấy, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện tính chất khoan hồng của Nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoàn Hùng đã trả cho chị Ngô Thành H 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 cùng 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận thế chấp; trả cho anh Phạm Văn G 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 là đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

Đối với các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67 01 đã thu giữ gồm: 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy tờ mua bán xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

01 áo phong cộc tay cổ tròn tối màu và 01 quần bò ngố màu xanh thu giữ của bị cáo. Xét thấy bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn E 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Gia đình anh E đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào. Xét thấy việc thương lượng giải quyết là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên cần xác nhận.

Anh Nguyễn Văn I (anh trai bị cáo) thay mặt bị cáo bồi thường số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Anh Ngô Chí K, chị Nguyễn Thị M, anh Nguyễn Văn L không tham gia cổ vũ hay xúi giục bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội, ngoài ra khi nhìn thấy anh Nguyễn Văn E bất tỉnh nằm ở dưới đất, cả anh K, chị M và anh L đều không cứu giúp mà bỏ đi. Nhưng ba người đều không trực tiếp nhìn thấy T gây thương tích cho anh Nguyễn Văn E, không xác định được mức độ nghiêm trọng của thương tích mà Nguyễn Mạnh T gây ra. Mặt khác tại thời điểm đó tại hiện trường đã có nhiều người dân đến cứu giúp gọi xe cấp cứu cho anh E nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về tội “*Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*” quy định tại điều 132 BLHS nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Phạm Văn G, người đã giao xe ô tô tải biển số 37C-117.67 cho anh Nguyễn Văn Công điều khiển dù biết rõ anh E không có giấy phép lái xe là vi phạm điểm đ khoản 7 điều 30 Nghị định 46/2016/NĐ-CP nên Cơ quan điều tra chuyên Công an huyện Đoan Hùng để xử phạt hành chính là phù hợp.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (23/5/2019).

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả cho chị Ngô Thành H 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 88A-208.35 cùng 01 giấy kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận thế chấp; trả cho anh Phạm Văn G 01 chiếc xe ô tô ô tô tải nhãn hiệu THACO OLLIN biển số 37C- 117.67.

- Trả lại cho anh Phạm Văn G 01 chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy tờ mua bán xe.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay cổ tròn tối màu và 01 quần bò ngố màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh T.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 của Bộ luật dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mai Linh

